Câu 1:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 41 của Bộ luật lao động về nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: 1. Phải nhận người lao động trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết; phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày người lao động không được làm việc và phải trả thêm cho người lao động một khoản tiền ít nhất bằng 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động.

Sau khi được nhận lại làm việc, người lao động hoàn trả cho người sử dụng lao động các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm nếu đã nhận của người sử dụng lao động.

Trường hợp không còn vị trí, công việc đã giao kết trong hợp đồng lao động mà người lao động vẫn muốn làm việc thì hai bên thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động.

Trường hợp vi phạm quy định về thời hạn báo trước quy định tại khoản 2 Điều 36 của Bộ luật này thì phải trả một khoản tiền tương ứng với tiền lương theo hợp đồng lao động trong những ngày không báo trước.

2. Trường hợp người lao động không muốn tiếp tục làm việc thì ngoài khoản tiền phải trả quy định tại khoản 1 Điều này người sử dụng lao động phải trả trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 46 của Bộ luật này để chấm dứt hợp đồng lao động.

3. Trường hợp người sử dụng lao động không muốn nhận lại người lao động và người lao động đồng ý thì ngoài khoản tiền người sử dụng lao động phải trả theo quy định tại khoản 1 Điều này và trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 46 của Bộ luật này, hai bên thỏa thuận khoản tiền bồi thường thêm cho người lao động nhưng ít nhất bằng 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động.”

Câu 2:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật: Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 47 của Bộ luật lao động về trợ cấp mất việc làm là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: 1. Khi hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 6, 7, 9 và 10 Điều 34 của Bộ luật này thì người sử dụng lao động có trách nhiệm trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ đủ 12 tháng trở lên, mỗi năm làm việc được trợ cấp một nửa tháng tiền lương, trừ trường hợp đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 36 của Bộ luật này.

2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm.

3. Tiền lương để tính trợ cấp thôi việc là tiền lương bình quân của 06 tháng liền kề theo hợp đồng lao động trước khi người lao động thôi việc.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.."

},

Câu 3:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật: Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 52 của Bộ luật lao động về cho thuê lại lao động là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: 1. Cho thuê lại lao động là việc người lao động giao kết hợp đồng lao động với một người sử dụng lao động là doanh nghiệp cho thuê lại lao động, sau đó người lao động được chuyển sang làm việc và chịu sự điều hành của người sử dụng lao động khác mà vẫn duy trì quan hệ lao động với người sử dụng lao động đã giao kết hợp đồng lao động.

2. Hoạt động cho thuê lại lao động là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và áp dụng đối với một số công việc nhất định.

Câu 4:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật: Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 56 của Bộ luật lao động về Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 6 của Bộ luật này, doanh nghiệp cho thuê lại lao động có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Bảo đảm đưa người lao động có trình độ phù hợp với những yêu cầu của bên thuê lại lao động và nội dung của hợp đồng lao động đã ký với người lao động;

2. Thông báo cho người lao động biết nội dung của hợp đồng cho thuê lại lao động;

3. Thông báo cho bên thuê lại lao động biết sơ yếu lý lịch của người lao động, yêu cầu của người lao động;

4. Bảo đảm trả lương cho người lao động thuê lại không thấp hơn tiền lương của người lao động của bên thuê lại lao động có cùng trình độ, làm cùng công việc hoặc công việc có giá trị như nhau;

5. Lập hồ sơ ghi rõ số lao động đã cho thuê lại, bên thuê lại lao động và định kỳ báo cáo cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

6. Xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động vi phạm kỷ luật lao động khi bên thuê lại lao động trả lại người lao động do vi phạm kỷ luật lao động.”

Câu 5:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật: Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 59 của Bộ luật lao động về Đào tạo nghề nghiệp và phát triển kỹ năng nghề là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: 1. Người lao động được tự do lựa chọn đào tạo nghề nghiệp, tham gia đánh giá, công nhận kỹ năng nghề quốc gia, phát triển năng lực nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu việc làm và khả năng của mình.

2. Nhà nước có chính sách khuyến khích người sử dụng lao động có đủ điều kiện đào tạo nghề nghiệp và phát triển kỹ năng nghề cho người lao động đang làm việc cho mình và người lao động khác trong xã hội thông qua hoạt động sau đây:

a) Thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mở lớp đào tạo nghề tại nơi làm việc để đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác theo quy định;

b) Tổ chức thi kỹ năng nghề cho người lao động; tham gia hội đồng kỹ năng nghề; dự báo nhu cầu và xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề; tổ chức đánh giá và công nhận kỹ năng nghề; phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động.”

Câu 6:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 29 của Luật Điều ước quốc tế về Thẩm quyền phê chuẩn, nội dung văn bản phê chuẩn điều ước quốc tế là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: 1. Quốc hội phê chuẩn các loại điều ước quốc tế sau đây:

a) Điều ước quốc tế liên quan đến chiến tranh, hòa bình, chủ quyền quốc gia của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Điều ước quốc tế về việc thành lập, tham gia tổ chức quốc tế và khu vực nếu việc thành lập, tham gia, rút khỏi tổ chức đó ảnh hưởng đến chính sách cơ bản của quốc gia về đối ngoại, quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, tiền tệ;

c) Điều ước quốc tế làm thay đổi, hạn chế hoặc chấm dứt quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội;

d) Điều ước quốc tế có quy định trái với luật, nghị quyết của Quốc hội;

đ) Điều ước quốc tế do Chủ tịch nước trực tiếp ký với người đứng đầu Nhà nước khác.

2. Chủ tịch nước phê chuẩn điều ước quốc tế quy định tại Điều 28 của Luật này, trừ các điều ước quốc tế quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Văn bản phê chuẩn điều ước quốc tế bao gồm các nội dung sau đây:

a) Tên điều ước quốc tế được phê chuẩn, thời gian và địa điểm ký;

b) Nội dung bảo lưu, chấp nhận hoặc phản đối bảo lưu của bên ký kết nước ngoài, tuyên bố đối với điều ước quốc tế nhiều bên và những vấn đề cần thiết khác;

c) Quyết định áp dụng trực tiếp toàn bộ hoặc một phần điều ước quốc tế; quyết định hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện điều ước quốc tế được phê chuẩn;

d) Trách nhiệm của cơ quan đề xuất, Bộ Ngoại giao và cơ quan, tổ chức có liên quan về việc hoàn thành thủ tục phê chuẩn và tổ chức thực hiện điều ước quốc tế;

đ) Toàn văn điều ước quốc tế bằng tiếng Việt dưới hình thức Phụ lục. Trong trường hợp điều ước quốc tế chỉ được ký bằng tiếng nước ngoài thì Phụ lục là toàn văn điều ước quốc tế bằng một trong số các ngôn ngữ ký và bản dịch bằng tiếng Việt của điều ước quốc tế đó.”

Câu 7:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 34 của Luật Điều ước quốc tế về Hồ sơ đề nghị thẩm tra điều ước quốc tế là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: “ 1. Tờ trình của Chủ tịch nước đề nghị phê chuẩn điều ước quốc tế.

2. Báo cáo thuyết minh của Chính phủ.

3. Các tài liệu quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 31 của Luật này.”

Câu 8:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 52 của Luật Điều ước quốc tế về Hiệu lực của điều ước quốc tế là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: “Điều ước quốc tế có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế đó hoặc theo thỏa thuận giữa bên Việt Nam và bên ký kết nước ngoài.”

Câu 9:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 61 của Luật Điều ước quốc tế về Cấp bản sao điều ước quốc tế

là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: “Bộ Ngoại giao cấp bản sao điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên được lưu trữ, lưu chiểu tại Bộ Ngoại giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật có liên quan.”

Câu 10:

"hướng dẫn": "Để trả lời các câu hỏi sau, chỉ cần đưa thẳng nội dung luật. Sau đây là ví dụ:

Nội dung Điều 38 Bộ Luật Lao động là gì?

Trả lời: Mỗi bên đều có quyền hủy bỏ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước khi hết thời hạn báo trước nhưng phải thông báo bằng văn bản và phải được bên kia đồng ý.

Xin vui lòng trả lời: ",

“câu hỏi”: “Nội dung Điều 61 của Luật Điều ước quốc tế về Thủ tục đối ngoại về việc chấm dứt áp dụng tạm thời điều ước quốc tế là gì?”,

"trả lời": "Trả lời: “Bộ Ngoại giao thông báo cho bên ký kết nước ngoài quyết định của bên Việt Nam về việc chấm dứt áp dụng tạm thời điều ước quốc tế hoặc trả lời của bên Việt Nam đối với quyết định của bên ký kết nước ngoài về việc chấm dứt áp dụng tạm thời điều ước quốc tế trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”